

## BÁO CÁO

### **Kết quả giám sát tiến độ triển khai thực hiện các dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 (đợt 1 năm 2022); việc quản lý, sử dụng, phát huy hiệu quả của hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến trên địa bàn tỉnh**

Thực hiện Quyết định số 12/KH-HĐND ngày 09/5/2022 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh về thành lập Đoàn Giám sát tiến độ triển khai thực hiện các dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (đợt 1 năm 2022); việc quản lý, sử dụng, phát huy hiệu quả của hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến trên địa bàn tỉnh. Đoàn Giám sát đã tổ chức giám sát trực tiếp đối với các đơn vị chủ đầu tư: Sở Thông tin và Truyền thông, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh, Đài phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn; khảo sát thực tế tại các xã: Yên Phong, Bằng Lãng (*huyện Chợ Đồn*), Xuân Dương, Liêm Thủy, Văn Lang (*huyện Na Rì*); Yên Hân, thị trấn Đồng Tâm (*huyện Chợ Mới*). Kết quả giám sát như sau:

#### **A. Tiến độ triển khai thực hiện các dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 (đợt 1 năm 2022)**

##### **I. Khái quát các dự án thuộc phạm vi giám sát (đợt 1 năm 2022)**

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh được giao giám sát việc triển khai thực hiện 06 dự án khởi công mới năm 2021, 2022 thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn (*nguồn ngân sách trung ương và nguồn cân đối ngân sách tỉnh*) giai đoạn 2021-2025, trong đó: Lĩnh vực giáo dục đào tạo 02 dự án; lĩnh vực y tế 01 dự án; lĩnh vực phát thanh, truyền hình, thông tấn 02 dự án; lĩnh vực công nghệ thông tin 01 dự án (*gồm 03 dự án nhóm B và 03 dự án nhóm C*). Tại thời điểm giám sát đợt 01 năm 2022, Đoàn Giám sát đã tiến hành giám sát tình hình thực hiện 04/06 dự án: Dự án nâng cấp hệ thống sản xuất chương trình truyền hình Bắc Kạn; dự án hoàn thiện hệ thống truyền thanh cơ sở; dự án nâng cấp, mở rộng hệ thống thông tin nền tảng phục vụ chính quyền điện tử tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn tỉnh.

##### **II. Kết quả giám sát việc triển khai thực hiện các dự án**

#### **1. Dự án đầu tư nâng cấp hệ thống sản xuất chương trình truyền hình Bắc Kạn.**

##### **1.1. Kết quả thực hiện dự án**

Dự án có tổng mức đầu tư 48 tỷ đồng, từ nguồn ngân sách trung ương; thời gian thực hiện từ 2021-2023 do Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn làm chủ đầu tư.

Chủ đầu tư đã khẩn trương tổ chức thực hiện các bước lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi gửi cơ quan chuyên môn thẩm định làm cơ sở để UBND tỉnh quyết định đầu tư dự án đảm bảo đúng trình tự thực hiện; xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu trình cơ quan chuyên môn thẩm định và UBND tỉnh phê duyệt. Dự án gồm 12 gói thầu, trong đó có 10 gói thầu chỉ định thầu, 02 gói thầu đấu thầu rộng rãi qua mạng (*Gói thầu số 01 “Tư vấn quản lý dự án”; Gói thầu số 06 “Mua sắm và lắp đặt thiết bị”*).

Về kinh phí thực hiện dự án: Tổng nguồn vốn giao năm 2021: 23 tỷ đồng, giải ngân: 815.542.000 đồng (*đạt 3,5% so với kế hoạch*). Số còn lại đề nghị kéo dài sang năm 2022 (22.184.458.000 đồng)

Tổng nguồn vốn giao năm 2022: 20 tỷ đồng; giải ngân (*tại thời điểm 07/6/2022*): 9.789.804.000 đồng (*đạt 48,9% so với kế hoạch*)

Qua giám sát cho thấy, việc triển khai lập, thẩm định, phê duyệt dự án, thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư, lựa chọn nhà thầu đã có sự phối hợp chặt chẽ giữa chủ đầu tư và các cơ quan, đơn vị liên quan; quy trình thủ tục thực hiện tuân thủ đúng quy định. Tại thời điểm giám sát, chủ đầu tư đã hoàn thành công việc từ bước chuẩn bị đầu tư đến bước thực hiện dự án, lựa chọn nhà thầu, thực hiện ký kết hợp đồng gói thầu “*Mua sắm và lắp đặt thiết bị*”. Nhìn chung dự án được triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ đã cam kết. Dự kiến thi công lắp đặt, cài đặt cấu hình tích hợp hệ thống, vận hành chạy thử trong tháng 7/2022.

## 1.2. Khó khăn, vướng mắc

Trong quá trình tiếp nhận thiết bị do nhà thầu<sup>1</sup> cung cấp, chủ đầu tư nhận thấy có một số mặt hàng (*thiết bị camera, ống kính camera trên xe truyền hình màu, thiết bị ghép tiếng trên xe truyền hình màu, máy tính xách tay trên xe truyền hình màu*) ghi nơi sản xuất, năm sản xuất, xuất xứ không đúng như trong hồ sơ mời thầu (*Trong hồ sơ mời thầu nơi sản xuất tại Nhật Bản nhưng lô thiết bị camera gồm 11 chiếc, nơi sản xuất tại Trung Quốc; có 03 camera sản xuất năm 2022, trong hồ sơ mời thầu năm sản xuất 2021*), lý do từ phía nhà thầu là do mặt hàng theo như chủng loại yêu cầu hiện nay đã hết, không còn sản xuất, vì vậy một số thiết bị cung cấp không đúng chủng loại, xuất xứ theo yêu cầu, do đó chủ đầu tư đang lúng túng trong công tác nghiệm thu, bàn giao thiết bị.

## 2. Dự án hoàn thiện hệ thống truyền thanh cơ sở

### 2.1. Kết quả thực hiện dự án

Dự án có tổng mức đầu tư 23,75 tỷ đồng, từ nguồn ngân sách địa phương; thời gian thực hiện trong năm 2021 và 2022 do Sở Thông tin và Truyền thông làm chủ đầu tư. Quy mô đầu tư của dự án: Đầu tư nâng cấp, chuyển đổi 93 đài truyền thanh cơ sở trên địa bàn 08 huyện, thành phố sang đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin-viễn thông (CNTT-VT). Trong đó đầu tư mới 44 đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT cho các xã, phường, thị trấn; nâng cấp,

---

<sup>1</sup> Liên danh nhà thầu Công ty TNHH Thương mại Điện tử Viễn thông Thành Nam và Công ty TNHH Truyền thông Alpha (tên viết tắt là Liên danh Thành Nam - Alpha)

chuyên đội 49 đài truyền thanh hữu tuyến/đài truyền thanh FM đang hoạt động sang phương thức đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT.

Sau khi dự án được phê duyệt, chủ đầu tư đã kịp thời tổ chức thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư, lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi, kế hoạch lựa chọn nhà thầu gửi cơ quan chuyên môn thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt; tổ chức thi công lắp đặt thiết bị.

Dự án phân chia làm 9 gói thầu, trong đó có 08 gói thầu chỉ định thầu, 01 gói thầu đấu thầu rộng rãi qua mạng (*Gói thầu số 01: Mua sắm, lắp đặt thiết bị*). Công tác đấu thầu được thực hiện đúng quy trình đảm bảo tuân thủ các quy định; các nhà thầu được lựa chọn có năng lực và kinh nghiệm thi công đảm bảo chất lượng, tiến độ.

Tại thời điểm giám sát, đơn vị nhà thầu đã hoàn thành thi công lắp đặt tại 04 huyện: Na Rì, Ba Bể, Pác Nặm, Ngân Sơn; 6 xã của huyện Chợ Đồn; thị trấn Đổng Tâm, xã Thanh Thịnh của huyện Chợ Mới (*đã lắp đặt 420/687 bộ thu tín hiệu và loa truyền thanh thông minh đạt trên 61% khối lượng công việc*). Đã thực hiện công tác nghiệm thu, bàn giao thiết bị lắp đặt đài truyền thanh xã tại 04 huyện: Na Rì, Ba Bể, Pác Nặm, Ngân Sơn, 6 xã của huyện Chợ Đồn và đang triển khai thi công, lắp đặt tại các huyện còn lại.

Về kinh phí thực hiện: Tổng nguồn vốn giao năm 2021: 6.405.000.000 đồng, giải ngân: 759.000.000 đồng (*đạt 11 % so với kế hoạch*), số còn lại chuyển nguồn sang năm 2022.

Tổng nguồn vốn giao năm 2022: 12.6000.000.000 đồng, giải ngân (*tại thời điểm 07/6/2022*): 5.874.000.000 đồng (*đạt 47% so với kế hoạch*).

Nhìn chung, tiến độ triển khai thực hiện dự án đến thời điểm hiện tại đạt kế hoạch đề ra (trên 61%). Việc thực hiện các thủ tục đầu tư từ khâu lập, thẩm định, phê duyệt dự án, phê duyệt thiết kế và dự toán, lựa chọn nhà thầu, tư vấn khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi, tổ chức thi công lắp đặt thiết bị được chủ đầu tư thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật. Trong quá trình thực hiện, chủ đầu tư đã bám sát các quy định hiện hành, thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư; phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan và địa phương chuẩn bị các điều kiện để triển khai lắp đặt đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT<sup>2</sup>.

## 2.2. Khó khăn, vướng mắc

Qua khảo sát thực tế tại một số địa phương cho thấy, hệ thống đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT vẫn còn một số bất cập sau khi đưa vào vận hành, chạy thử: Một số cụm loa mất kết nối không rõ nguyên nhân, chương trình phát

---

<sup>2</sup> Phối hợp với Công ty Điện lực Bắc Kạn chỉ đạo Điện lực các huyện, thành phố phối hợp với UBND các xã, phường, thị trấn thuộc phạm vi dự án khảo sát, lắp đặt công tơ riêng cho từng vị trí lắp đặt bộ thu tín hiệu truyền thanh tại các thôn, bản, khu dân cư; có phương án đảm bảo cung cấp nguồn điện cho các bộ thu tín hiệu; cho phép lắp đặt bộ thu tín hiệu và loa truyền thanh trên hệ thống cột điện lực.

Phối hợp với UBND các huyện, thành phố chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn cử đầu mối phối hợp với đơn vị thi công, đơn vị giám sát triển khai lắp đặt hệ thống đài truyền thanh, tổ chức nghiệm thu, bàn giao sau khi lắp đặt xong và đưa vào sử dụng; bố trí cán bộ phụ trách công tác truyền thanh xã để tiếp nhận chuyên giao công nghệ, quản lý, vận hành hệ thống thiết bị đài truyền thanh ngay sau khi được bàn giao, đưa vào sử dụng.

thanh tất trước thời gian hạn cài đặt, một số cán bộ phụ trách đài truyền thanh còn hạn chế trong việc vận hành hệ thống.

Trên địa bàn Thành phố Bắc Kạn, hiện nay có Đài Truyền thanh Thành phố đang hoạt động do Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông thành phố trực tiếp quản lý, vận hành, phạm vi phủ sóng 04 phường trung tâm Thành phố (*Đức Xuân, Sông Cầu, Phùng Chí Kiên, Nguyễn Thị Minh Khai*) và đang thực hiện phát sóng, tiếp sóng hàng ngày. Do đó, sau khi được Dự án đầu tư Hệ thống truyền thanh cơ sở của 04 phường này sẽ khó hoạt động và phát huy hiệu quả.

### **3. Dự án nâng cấp, mở rộng hệ thống thông tin nền tảng phục vụ chính quyền điện tử tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025**

#### **3.1. Kết quả thực hiện dự án**

Dự án có tổng mức đầu tư 45,8 tỷ đồng, từ nguồn ngân sách trung ương; thời gian thực hiện từ năm 2021 đến năm 2023 do Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn làm chủ đầu tư.

Sau khi dự án được phê duyệt, chủ đầu tư đã tổ chức thực hiện các bước lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi gửi cơ quan chuyên môn thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt<sup>3</sup>; xây dựng kế hoạch và lựa chọn nhà thầu tư vấn giai đoạn thực hiện đầu tư dự án<sup>4</sup>. Tại thời điểm giám sát, dự án đang ở bước thẩm định giá thiết bị, hàng hóa, dịch vụ của dự án.

Tổng số vốn năm 2021 cấp: 302.000.000 đồng, giải ngân: 302.000.000 đồng (*đạt 100% kế hoạch năm*).

Tổng số vốn năm 2022 cấp 30.000.000.000 đồng, giải ngân (*tại thời điểm 07/6/2022*): 0 đồng.

Nhìn chung, công tác chuẩn bị đầu tư được chủ đầu tư chú trọng, từ khâu phê duyệt chủ trương đầu tư, đến lập thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư, báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế chi tiết và dự toán được thực hiện theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, tiến độ triển khai thực hiện dự án đến thời điểm hiện tại chậm so kế hoạch đề ra.

#### **3.2. Khó khăn, vướng mắc**

Tại khâu thẩm định giá thiết bị, hàng hóa, dịch vụ của dự án: Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông đã lập hồ sơ đề nghị thẩm định giá thiết bị, hàng hóa, dịch vụ của dự án, Sở Tài chính đã tiếp nhận hồ sơ và thuê 03 đơn vị tư vấn thẩm định. Tuy nhiên, cả 03 đơn vị tư vấn đều từ chối thẩm định vì các tài sản cần thẩm định giá không có sẵn trên thị trường, có nhiều tài sản mang tính độc quyền, một số tài sản nhập khẩu, chưa có bán trên thị trường Việt Nam nên

<sup>3</sup> Quyết định số 2308/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án nâng cấp, mở rộng hệ thống thông tin nền tảng phục vụ chính quyền điện tử tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025.

<sup>4</sup> Quyết định số 2687/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn giai đoạn thực hiện đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng hệ thống thông tin nền tảng phục vụ chính quyền điện tử tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025.

các công ty không đủ thông tin làm cơ sở thẩm định. Do đó, Hội đồng thẩm định thống nhất từ chối việc thẩm định giá và trả lại hồ sơ đề nghị thẩm định giá<sup>5</sup>.

Theo chủ đầu tư vì đơn vị không có chuyên môn về giá, không được phân công nhiệm vụ thẩm định giá; đồng thời, trong dự toán của dự án không bố trí kinh phí để thực hiện thẩm định giá, vì vậy chủ đầu tư đang lúng túng trong vấn đề thẩm định giá hàng hóa, thiết bị và dịch vụ của dự án sau khi Sở Tài chính trả lại hồ sơ đề nghị thẩm định. Do đó chủ đầu tư đã có văn bản báo cáo UBND tỉnh về vướng mắc trong quá trình thẩm định giá thiết bị, hàng hóa, dịch vụ của dự án<sup>6</sup>. Theo chỉ đạo của UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính nghiên cứu, hướng dẫn và trả lời đề nghị của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tài chính có văn bản về việc giải quyết đề nghị của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông. Theo đó, Sở Tài chính tiếp tục đề nghị Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông nghiên cứu quy định tại Điều 26 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan để tổ chức thực hiện thẩm định giá hàng hóa, thiết bị, dịch vụ của dự án<sup>7</sup>.

Tại thời điểm giám sát, chủ đầu tư báo cáo vẫn còn lúng túng trong việc tổ chức thẩm định giá, chưa có giải pháp tháo gỡ.

#### **4. Dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn tỉnh**

##### **4.1. Kết quả thực hiện dự án**

Dự án có tổng mức đầu tư 270,321 tỷ đồng, từ nguồn ngân sách trung ương; thời gian thực hiện từ năm 2022 đến năm 2025 do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bắc Kạn làm chủ đầu tư. Quy mô đầu tư của dự án là xây dựng, nâng cấp, cải tạo 39 trường học, trong đó: Cải tạo, nâng cấp 14 trường THPT; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp 25 trường mầm non, tiểu học, THCS đạt chuẩn quốc gia gắn liền với xây dựng nông thôn mới (*gồm 14 trường có lộ trình đạt chuẩn giai đoạn 2022-2023, 11 trường có lộ trình đạt chuẩn giai đoạn 2024-2025*).

Căn cứ chủ trương đầu tư, nhiệm vụ, phương án khảo sát được phê duyệt, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh đã tổ chức khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng 39 trường học trên địa bàn tỉnh, xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu trình cơ quan chuyên môn thẩm định và UBND tỉnh phê duyệt.

Dự án gồm 23 gói thầu, trong đó 06 gói thầu đã tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu (*02 gói thầu thực hiện lựa chọn nhà thầu với hình thức Đấu thầu rộng*

---

<sup>5</sup> Công văn số 925/STC-QLCS,G&TCĐN ngày 20/5/2022 của Sở Tài chính về việc trả lại hồ sơ đề nghị thẩm định giá.

<sup>6</sup> Công văn số 72/TTCNTT&TT-KTUĐ ngày 31/5/2022 của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông về việc báo cáo vướng mắc trong quá trình thẩm định giá dự án.

<sup>7</sup> Công văn số 1067/STC-QLCS,G&TCĐN ngày 02/6/2022 của Sở Tài chính về việc giải quyết đề nghị của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 3409/UBND-TH.

rãi qua mạng<sup>8</sup>, 04 gói thầu chỉ định thầu<sup>9</sup>), các gói thầu còn lại chưa tổ chức lựa chọn nhà thầu, dự kiến sẽ tổ chức lựa chọn nhà thầu trong tháng 6,7/2022<sup>10</sup>.

Về kinh phí thực hiện dự án: Vốn đã giao: 80.580.000.000 đồng, trong đó:

Năm 2021: 5.580.000.000 đồng, giải ngân: 1.254.000.000 đồng (22,5% so với kế hoạch).

Năm 2022: 75.000.000.000 đồng, giải ngân (tại thời điểm 07/6/2022): 0 đồng. Chủ đầu tư đảm bảo giải ngân hết nguồn vốn được giao trước tháng 12/2022.

Nhìn chung, việc thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư, các thủ tục đầu tư từ khâu lập, thẩm định, phê duyệt dự án, lựa chọn nhà thầu,... đã được chủ đầu tư tổ chức thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật. Hiện nay, dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư đối với 14 trường học (thuộc các bậc học Mầm non, Tiểu học, THCS) đạt chuẩn quốc gia gắn liền với nông thôn mới giai đoạn 2022-2023<sup>11</sup> và dự kiến sẽ khởi công trong tháng 7/2022. Chủ đầu tư cũng đang lập thiết kế chi tiết và dự toán đối với 14 trường trường THPT trình các cơ quan thẩm định, phân đấu tổ chức đấu thầu trong tháng 7/2022.

#### 4.2. Khó khăn, vướng mắc

Sau khi khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi cho thấy nhu cầu về tổng mức đầu tư là 395.287 triệu đồng, vượt tổng mức đầu tư đã được phê duyệt là 124.966 triệu đồng (tổng mức đầu tư dự án được phê duyệt là 270.321 triệu đồng). Chủ đầu tư đã đề nghị tập trung vốn cho 14 trường học có lộ trình đạt chuẩn gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022-2023 và 14 trường học THPT, với dự kiến kinh phí đầu tư là 240,668 tỷ đồng. Còn lại 11 trường học có lộ trình đạt chuẩn trong năm 2024 và 2025, mới chỉ bố trí tạm thời số vốn 5,027 tỷ đồng. Chi phí dự phòng cho cả dự án là 24,6 tỷ đồng. Như vậy, với tổng vốn đã được phê duyệt sẽ không đảm bảo để đầu tư 39 trường đạt chuẩn theo mục tiêu dự án đề ra. Một trong những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến thiếu vốn là trong quá trình khảo sát lập chủ trương đầu tư, các đơn vị chưa khảo sát, đánh giá đầy đủ nhu cầu đầu tư, nên sau khi chủ đầu tư đã tổ chức kiểm tra, khảo sát, rà soát và thực hiện điều chỉnh, bổ sung một số hạng mục để đảm

---

<sup>8</sup> Gói thầu số 01: Tư vấn lập nhiệm vụ khảo sát địa hình, khảo sát địa hình, lập báo cáo nghiên cứu khả thi; Gói thầu số 03: Tư vấn lập nhiệm vụ khảo sát địa chất, khảo sát địa chất, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán.

<sup>9</sup> Gói thầu số 02: Tư vấn thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi; Gói thầu số 04: Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán; Gói thầu số 05: Trích đo địa chính; Gói thầu số 06: Tư vấn kiểm định bước thiết kế bản vẽ thi công

<sup>10</sup> 01 gói thầu tư vấn thẩm định giá thiết bị, hình thức lựa chọn nhà thầu chỉ định thầu; 12 gói thầu thi công xây dựng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở với hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng), 03 gói thầu giám sát thi công xây dựng hình thức lựa chọn nhà thầu tự thực hiện, 01 gói thầu bảo hiểm công trình hình thức lựa chọn nhà thầu chỉ định thầu.

<sup>11</sup> Trường TH Quảng Khê, Trường TH&THCS Sỹ Bình, Trường THCS Quân Hà, Trường TH&THCS Yên Thịnh, Trường TH&THCS Lương Bằng, Trường MN Phương Viên, Trường MN Bằng Lăng, Trường PTDT nội trú THCS Chợ Mới, Trường MN Yên Hân, Trường TH Thanh Vân, Trường TH Yên Hân, Trường TH Thuận Mang, Trường TH&THCS Liêm Thủy, Trường TH&THCS Văn Lang.

bảo các trường học đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất theo mức độ 1<sup>12</sup> thì nhu cầu vốn vượt lên so với tổng vốn đã được phê duyệt.

Công tác phối hợp của đơn vị tư vấn thiết kế bản vẽ thi công với các nhà trường trong quá trình khảo sát chưa chặt chẽ, việc bố trí địa điểm một số hạng mục ở một số nhà trường chưa phù hợp.

Một số trường học có diện tích đất rộng nhưng ở khu vực địa hình dốc, taluy âm, giáp suối, khó khăn trong bố trí mặt bằng và các hạng mục xây dựng. Hầu hết các phòng học được xây dựng trước đây theo tiêu chuẩn cũ, diện tích không đảm bảo đáp ứng so với tiêu chuẩn mới.

Việc theo dõi, kiểm kê tài sản, cơ sở vật chất hằng năm của các trường học chưa được quan tâm thực hiện thường xuyên, liên tục, vì vậy khi thực hiện các thủ tục thanh lý tài sản, chuẩn bị mặt bằng xây dựng ở các trường học còn lúng túng, không nắm rõ quy trình thực hiện.

Công tác quy hoạch mặt bằng tổng thể xây dựng các trường học chưa được các địa phương, nhà trường quan tâm. Qua giám sát cho thấy chưa có địa phương nào triển khai nội dung này, mặc dù tại kỳ họp thứ hai, HĐND tỉnh khóa X đã có ý kiến yêu cầu UBND tỉnh chỉ đạo quan tâm quy hoạch xây dựng các phòng, khối phòng trong các nhà trường, đảm bảo phù hợp với diện tích, mặt bằng, quy mô phát triển trường lớp học để tránh tình trạng xây dựng, phá dỡ, cải tạo thiếu định hướng, không bám sát kế hoạch ngành giáo dục và đào tạo (*Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 14/7/2021*).

### **III. Kiến nghị**

#### **1. Đối với UBND tỉnh**

- Tăng cường chỉ đạo công tác phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn, các địa phương với các chủ đầu tư trong triển khai các dự án đầu tư công đảm bảo tiến độ, hiệu quả đầu tư.

- Kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực hiện các dự án:

+ Đối với Dự án đầu tư nâng cấp hệ thống sản xuất chương trình truyền hình Bắc Kạn: Chỉ đạo giải quyết tháo gỡ vướng mắc đối với một số mặt hàng thiết bị của dự án do nhà thầu cung cấp không đúng chủng loại, xuất xứ theo như hồ sơ mời thầu.

+ Đối với Dự án nâng cấp, mở rộng hệ thống thông tin nền tảng phục vụ chính quyền điện tử tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025: Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và chủ đầu tư phối hợp, thống nhất giải pháp tháo gỡ khó khăn trong công tác thẩm định giá hàng hóa, thiết bị, dịch vụ của dự án. Đôn đốc tiến độ triển khai Dự án.

+ Đối với Dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn tỉnh: Chỉ đạo thực hiện dự án trong tổng mức đầu tư đã được phê duyệt,

---

<sup>12</sup> Theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

không làm phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản; tiếp tục quan tâm nguồn vốn để đạt mục tiêu của Dự án.

- Tiếp tục chỉ đạo các địa phương, Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện tốt việc quy hoạch mặt bằng tổng thể xây dựng các trường học để tránh tình trạng xây dựng, phá dỡ, cải tạo thiếu định hướng, không bám sát kế hoạch ngành giáo dục và đào tạo.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tăng cường hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý tài sản, cơ sở vật chất của các trường học.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rút kinh nghiệm trong công tác khảo sát đề xuất chủ trương đầu tư, nâng cao chất lượng báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư hạn chế tình trạng sau khi chủ trương đầu tư được phê duyệt phải điều chỉnh tổng vốn đầu tư hoặc quy mô đầu tư.

## **2. Đối với các Chủ đầu tư:**

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh: Tổng hợp khó khăn vướng mắc đối với một số mặt hàng, thiết bị của dự án do nhà thầu cung cấp không đúng chủng loại, xuất xứ báo cáo UBND tỉnh để có giải pháp tháo gỡ.

- Sở Thông tin và Truyền thông:

Tổ chức kiểm tra, rà soát hệ thống đài truyền thanh cơ sở sau khi lắp đặt hoàn thiện tại các địa phương, phối hợp với đơn vị nhà thầu khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình vận hành, đảm bảo hệ thống phát huy hiệu quả sau đầu tư.

Thông nhất với UBND thành phố Bắc Kạn trong chỉ đạo, hướng dẫn công tác quản lý, vận hành hệ thống truyền thanh cơ sở trên địa bàn thành phố; xem xét hướng dẫn tích hợp Đài truyền thanh thành phố và hệ thống truyền thanh 4 phường trung tâm thành phố để sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí.

- Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh: Tiếp tục báo cáo UBND tỉnh về những vướng mắc, khó khăn trong công tác thẩm định giá hàng hóa, thiết bị của Dự án; phối hợp với cơ quan chuyên môn thống nhất tham mưu phương án khắc phục.

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh:

Phối hợp chặt chẽ với các nhà trường, địa phương trong quá trình khảo sát thiết kế bản vẽ thi công để thống nhất bố trí mặt bằng tổng thể nhà trường phù hợp hiện trạng thực tế và phù hợp định hướng xây dựng trường trong giai đoạn.

Chỉ đạo đơn vị thi công thực hiện tốt các giải pháp bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn lao động, đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình xây dựng, hạn chế thấp nhất những tác động ảnh hưởng đến công tác dạy học của nhà trường.

Tiếp tục tập trung triển khai dự án đảm bảo tiến độ đã cam kết, trường hợp có sự thay đổi về quy mô hoặc tổng mức đầu tư dự án cần báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh quyết định đầu tư hoặc chủ trương đầu tư theo đúng quy định.

**B. Việc quản lý, sử dụng, phát huy hiệu quả của hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến (HNTHTT) trên địa bàn tỉnh**



## **1. Khái quát chung hệ thống HNTHTT tỉnh Bắc Kạn**

Năm 2009, UBND tỉnh đầu tư Hệ thống HNTHTT chuyên dùng đặt tại UBND tỉnh là điểm cầu trung tâm và kết nối 08 huyện, thành phố bằng bộ thiết bị giải mã HNTHTT Sony PCS-GX80. Hệ thống sử dụng 01 MCU Scopia100 hãng Ravision kết nối tối đa được 16 cổng HD và 24 cổng SD.

Năm 2019, UBND tỉnh đầu tư thêm bộ thiết bị đầu cuối chuyên dụng của Polycom (Group 500) đặt tại hội trường tầng 1 của UBND tỉnh để kết nối với Hệ thống trên.

Năm 2021, Sở Thông tin và Truyền thông được Ủy ban nhân dân tỉnh giao là đơn vị chủ trì triển khai thực hiện dự án mở rộng, nâng cấp mở rộng hệ thống HNTHTT trên địa bàn tỉnh. Ngày 01/01/2022 hệ thống HNTHTT đã nghiệm thu đưa vào sử dụng với quy mô 118 điểm kết nối (*01 điểm UBND tỉnh, 01 điểm Sở Thông tin và Truyền thông, 08 điểm UBND huyện, 108 điểm xã/phường/thị trấn*) và thuê Hệ thống điều khiển (*MCU cloud*) đặt tại Tập đoàn Công nghiệp -Viễn thông Quân đội. Sau thời gian chạy thử nghiệm, hệ thống HNTHTT trên địa bàn tỉnh chính thức đi vào hoạt động từ ngày 15/3/2022.

Hệ thống HNTHTT đã được lắp đặt và kết nối từ Trung ương đến UBND tỉnh, 08 huyện, thành phố và 108 cơ quan cấp xã, phường, thị trấn; đảm bảo điều kiện kỹ thuật phục vụ 100% cuộc họp của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành với các huyện, thị xã, thành phố và các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

## **2. Việc quản lý, vận hành hệ thống thiết bị HNTHTT tại các đơn vị, địa phương**

Các đơn vị, địa phương đã bố trí nhân lực, cán bộ đầu mối quản lý, vận hành hệ thống HNTHTT. Tại các xã, việc quản lý, vận hành hệ thống thiết bị HNTHTT do UBND xã phân công, đa số các địa phương phân công công chức văn hóa quản lý, vận hành, có địa phương phân công công chức văn phòng hoặc tư pháp phụ trách. Trung tâm điều khiển tại Viettel Bắc Kạn phân công cán bộ kỹ thuật kết nối, vận hành, quản trị, theo dõi các thông số kỹ thuật đảm bảo phù hợp với từng thời điểm diễn ra trong cuộc họp; phối hợp với cán bộ phụ trách vận hành hệ thống ở các điểm cầu khi có sự cố về đường truyền, tín hiệu âm thanh, hình ảnh để kịp thời khắc phục, hạn chế tối đa thời gian gián đoạn cuộc họp.

## **3. Đánh giá chung**

Qua giám sát tại các địa phương cho thấy, trong thời gian qua, việc sử dụng hệ thống HNTHTT đã bước đầu góp phần cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của tỉnh, tiết kiệm thời gian, chi phí tổ chức các cuộc họp, hội nghị, giảm thiểu thời gian đi lại; đảm bảo thông tin nhanh chóng, kịp thời...

Hệ thống HNTHTT có kết cấu, phương pháp sử dụng đơn giản, hiệu quả nên thuận lợi trong quá trình hướng dẫn, chuyên giao đến các đầu mối sử dụng tại cấp huyện, cấp xã. Dễ dàng xử lý những lỗi thông thường trong quá trình vận hành. Hệ thống HNTHTT từ lúc đưa vào sử dụng ổn định, ít xảy ra lỗi. Thiết bị

sử dụng là thiết bị chuyên dụng, đảm bảo về an toàn thông tin cũng như chất lượng cuộc họp.

Khó khăn, hạn chế:

- Việc bố trí nhân sự vận hành, quản lý hệ thống tại cấp xã đều là kiêm nhiệm, thường xuyên có sự thay đổi về nhân sự.

- Một số xã sử dụng hệ thống cầu truyền hình không cố định, thường hay tháo dỡ, di chuyển vị trí trong quá trình sử dụng, dẫn đến phát sinh lỗi trong quá trình di chuyển, ảnh hưởng đến phân cứng của hệ thống.

- Đường truyền kết nối hệ thống đang sử dụng chưa đồng nhất cùng một hệ thống, chưa được Cục Bưu điện Trung ương quy hoạch về một hệ thống riêng.

#### **4. Kiến nghị**

a) Đối với UBND tỉnh

Ban hành quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống HNTHTT tỉnh Bắc Kạn.

b) Đối với Sở Thông tin và Truyền thông

Tham mưu UBND tỉnh ban hành quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống HNTHTT tỉnh Bắc Kạn.

Phối hợp với Cục Bưu điện Trung ương để thống nhất việc kết nối hệ thống HNTHTT trên đường truyền số liệu chuyên dụng.

Thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ, cán bộ vận hành, khai thác tại các điểm cầu cấp xã đã được trang bị hệ thống HNTHTT.

Trên đây là báo cáo của Ban Văn hóa- Xã hội HĐND tỉnh về kết quả giám sát tiến độ triển khai thực hiện các dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 (*đợt 1 năm 2022*); việc quản lý, sử dụng, phát huy hiệu quả của hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến trên địa bàn tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- TT.HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban KT-NS HĐND tỉnh;
- Sở Thông tin-Truyền thông;
- Ban QLDAĐTXD tỉnh;
- Đài PT-TH Bắc Kạn;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Phòng CT HĐND;
- Lưu: VT, HS.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI  
TRƯỞNG BAN**

**Đồng Thị Vân Thoa**